TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**222**/2022/QĐST-HNGĐ	*Diễn Châu, ngày 21 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 368/2022/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Xóm 2, xã Nghi H, huyện NL, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Hoàng Quốc C, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Xóm Quyết Thành, xã DB, huyện DC, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Quốc C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ tình cảm: Chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Quốc C thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Quốc C thống nhất: Giao con chung Hoàng Huyền M, sinh ngày 16/12/2021cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Hoàng Quốc C có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho chị M mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) cho đến khi con trưởng thành 18 tuổi. Thời gian đóng góp cấp dưỡng kể từ tháng 12/2022.

Anh Hoàng Quốc C có quyền được đi lại chăm sóc, thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Quốc C không nợ cá nhân hay tập thể nào. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị M thỏa thuận, chị M nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí thuận tình ly hôn, nhưng được khấu trừ vào khoản tiện tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002070 ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện DC. Trả lại cho chị M 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Hoàng Quốc C phải nộp 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện DC;
- Chi cục T.H.A DS huyện DC;
- UBND xã DB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Lâm